VAI TRÒ CỦA NGƯỜI BÀO CHỮA TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ

NGUYỄN THỊ MAI
Khoa Luật, Học viện Ngân hàng

Nhận bài ngày 21/4/2025. Sửa chữa xong 28/4/2025. Duyệt đăng 05/5/2025.

Abstract

The defense counsel plays an important role in defending, presenting arguments, and providing grounds to defend the accused towards exoneration or reduction of criminal liability. The implementation of criminal procedure law in a socialist rule-of-law state requires the application and enforcement of the law to ensure compliance with the Constitution and the law, as well as to respect and protect human rights and civil rights. The article focuses on clarifying how the role of the defense counsel is reflected in criminal procedure law enforcement and proposes some recommendations to further enhance the role of defense counsel in criminal procedure law.

Keywords: *Defense counsel, criminal procedure law enforcement, socialist rule-of-law state.*

1. Đặt vấn đề

"Quyền bào chữa là quyền tố tụng xuất hiện trên cơ sở thực hiện một trong những chức năng cơ bản của tố tụng hình sự (TTHS), chỉ thuộc người bị buộc tội" [5, tr.37]. Quyền bào chữa bao gồm "tất cả các quyền mà pháp luật quy định để người bị buộc tội chống lại sự buộc tội hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS). Thực hiện quyền bào chữa của người bị buộc tội là điều kiện cần thiết để cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng xử lý vụ án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật" [4, tr. 48]. Người bào chữa là chủ thể chính trong việc thực hiện chức năng bào chữa. Có thể hiểu chức năng bào chữa là một dạng hoạt động tố tụng được pháp luật bảo đảm cho người bị buộc tội khả năng bằng cách tự mình hoặc nhờ người khác đưa ra chứng cứ và lập luận, không chỉ bác bỏ sự buộc tội hoặc làm giảm nhẹ TNHS mà còn thực hiện những gì có lợi cho người bị buộc tội trong quá trình tố tụng [7]. Người bào chữa tham gia tố tụng để đưa ra những căn cứ, lập luận xác định người bị buộc tội không có tội, những tình tiết giảm nhẹ TNHS, giúp đỡ người bị buộc tội về mặt pháp lí nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Bằng kinh nghiệm nghề nghiệp và sự hiểu biết của mình, người bào chữa tham gia vào quá trình giải quyết vụ án để giúp bảo vệ lợi ích hợp pháp của người bị buộc tội, đồng thời góp phần xác định sự thật khách quan trong vụ án, tránh việc bỏ lọt tội phạm, làm oan người vô tội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò của người bào chữa trong hoạt động thu thập chứng cứ

Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đã có những quy định cụ thể về quyền thu thập chứng cứ của người bào chữa. Có thể chia các hoạt động cụ thể mà người bào chữa được thực hiện để thu thập chứng cứ thành hai nhóm sau:

2.1.1. Người bào chữa trực tiếp thu thập chứng cứ

Người bào chữa trực tiếp tham gia vào các hoạt động, biện pháp điều tra theo quy định của pháp luật để thu thập chứng cứ liên quan đến vụ án theo quy định chung tại Điều 73 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Người bào chữa có quyền gặp người mà mình bào chữa, bị hại, người làm chứng và những người khác biết về vụ án để hỏi, nghe những vấn đề họ mà họ trình bày liên quan đến vụ án. Đồng thời, người

Email: maint@hvnh.edu.vn

bào chữa để cho người mình bào chữa trình bày, xác minh tính xác thực trong các biên bản ghi lời khai do cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện.

Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 còn quy định, người bào chữa được có mặt khi lấy lời khai của người bị bắt, người bị tạm giữ, khi hỏi cung bị can. Nếu người có thẩm quyền tiến hành tố tụng lấy lời khai, hỏi cung đồng ý thì người bào chữa được hỏi người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can. Sau mỗi lần lấy lời khai, hỏi cung của người có thẩm quyền kết thúc thì người bào chữa có thể hỏi người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can. Sự có mặt của người bào chữa trong hoạt động hỏi cung, lấy lời khai sẽ giúp người bào chữa có cái nhìn toàn diện hơn, đồng thời góp phần bảo đảm sự khách quan, đúng trình tự và trấn an tinh thần người bị buộc tội mà mình bào chữa. Điều này cũng được thể hiện khi người bào chữa có mặt trong hoạt động đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói và hoạt động điều tra khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, người bào chữa được xem biên bản về hoạt động tố tụng có sự tham gia của mình, quyết định tố tụng liên quan đến người mà mình bào chữa.

Theo Thông tư của Bộ Công an số 46/2019/TT-BCA[1], "Cơ quan điều tra, Cơ sở giam giữ không được hạn chế số lần và thời gian trên một lần gặp của người bào chữa với người bị tạm giữ, bị can đang bị tạm giam. Người bào chữa phải tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015, các văn bản hướng dẫn thi hành và nội quy cơ sở giam giữ". Các hoạt động gặp, hỏi người bị buộc tội, người làm chứng, bị hại giúp người bào chữa nắm bắt được các tình tiết được rõ ràng, tiến hành phân tích, đánh giá và thu thập được những thông tin, chứng cứ quan trọng, có ý nghĩa và giá trị vào việc chứng minh, lập luận được khách quan, thấu tình, đạt lý.

2.1.2. Người bào chữa có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập chứng cứ, giám định bổ sung, giám định lại, định giá lại tài sản

Thông qua các hoạt động này, người bào chữa có thể đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tiến hành các hoạt động theo quy định để kiểm tra, đánh giá chứng cứ. Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đã có nhiều quy định cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho người bào chữa thực hiện chức năng của mình liên quan đến việc thu thập chứng cứ nhưng lại không quy định cụ thể về trình tự, thủ tục để thu thập các loại chứng cứ. Trên thực tế, đa số người bào chữa thường cố gắng áp dụng các quy định tại các điều 105, 107, 183, 184, 186, 187, 188 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để thu thập chứng cứ thông qua các hình thức biên bản trao đổi, biên bản làm việc hoặc yêu cầu người cung cấp lời khai viết bản tự trình bày, biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu, đồ vật, có thể có kèm theo ghi âm hoặc ghi hình. Việc thực hiện các hoạt động này trên thực tế có sự khác biệt rất lớn trong từng trường hợp tùy theo nhận thức của mỗi người bào chữa về vấn đề áp dụng pháp luật bởi các điều luật trên vốn không được quy định cho hoạt động thu thập chứng cứ của người bào chữa.

Theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 thì tính hợp pháp của chứng cứ là "thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định" và "những gì có thật nhưng không được thu thập theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định thì không có giá trị pháp lý và không được dùng làm căn cứ để giải quyết vụ án hình sự". Như vậy, tính hợp pháp của chứng cứ chính là sự tuân thủ trình tự, thủ tục khi thu thập chứng cứ. Vấn đề được đặt ra là, nếu không có quy định về trình tự, thủ tục trong hoạt động thu thập chứng cứ của người bào chữa, thì sẽ không có cơ sở pháp lý rõ ràng để xác định tính hợp pháp của các chứng cứ đó. Điều này dễ dẫn đến sự tùy nghi trong việc thu thập chứng cứ của người bào chữa và xác định tính hợp pháp của các chứng cứ.

2.2. Vai trò của người bào chữa trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa

Khi tranh tụng tại phiên tòa, hoạt động bào chữa phải được bảo đảm thực hiện nhằm bảo vệ quyền con người, quyền bình đẳng trước pháp luật. Người bào chữa, thông thường là luật sư, phải được coi trọng và có vị trí xứng đáng trong tố tụng hình sự. Trong số những người có thể bào chữa thì luật sư là

1) Thông tư số 46/2019/TT-BCA ngày 10/10/2019 của Bộ Công an quy định trách nhiệm của lực lượng công an nhân dân trong việc thực hiện các quy định của bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 liên quan đến bảo đảm quyền bào chữa của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang hoặc theo quyết định truy nã, người bị tạm giữ, bị can; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố.

người có khả năng thực hiện hoạt động bào chữa hiệu quả nhất, do đó, hoạt động bào chữa tại phiên tòa, nhất là hoạt động bào chữa của luật sư phải được bảo đảm thực hiện nhằm tăng cường tranh tụng trong xét xử.

2.2.1. Vai trò của luật sư trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa

Trong thủ tục bắt đầu phiên tòa chưa có hoạt động tranh tụng của các chủ thể, tuy nhiên đây là tiền đề quan trọng để hoạt động tranh tụng có thể diễn ra một cách công bằng, bình đẳng giữa các bên tranh tụng. Bởi vì, trong phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, chủ tọa phiên tòa phải kiểm tra sự có mặt của những người tham gia tố tụng được triệu tập, phổ biến quyền, nghĩa vụ cho họ, xem xét về việc có cần thay đổi người tiến hành tố tụng nào không để đảm bảo tính vô tư, khách quan khi giải quyết vụ án… Việc thực hiện thủ tục bắt đầu phiên tòa đầy đủ, tuân theo các quy định của pháp luật sẽ góp phần đảm bảo chất lượng hoạt động tranh tụng.

Mặc dù trong thủ tục bắt đầu phiên tòa, hoạt động tranh tụng chưa diễn ra nhưng vai trò của người bào chữa đã được thể hiện một cách rõ nét. Nhờ sự có mặt của người bào chữa với những đề xuất, yêu cầu kịp thời mà quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo tại phiên tòa được bảo đảm, những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc bị thay đổi, có đủ những người tham gia tố tụng cần thiết. Đây sẽ là tiền đề quan trọng cho hoạt động tranh tụng diễn ra và thực sự có chất lượng, đáp ứng được yêu cầu về tăng cường tranh tụng trong xét xử.

2.2.2. Vai trò của luật sư khi tiến hành xét hỏi

Mục đích của việc xét hỏi là để làm rõ các tình tiết của vụ án. Theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 có rất nhiều chủ thể có quyền hỏi, thông thường chủ tọa hỏi trước, Thẩm phán, Hội thẩm, Kiểm sát viên xét hỏi rồi mới đến người bào chữa. Do đó, thực tế sẽ có những trường hợp hầu hết các tình tiết của vụ án đã được hỏi và làm sáng tỏ. Việc đặt câu hỏi của người bào chữa phải có sự chọn lọc kĩ càng để bảo đảm không bị trùng lặp, làm rõ hơn các tình tiết có liên quan nhưng vẫn phải bảo đảm có lợi cho bị cáo. Trong quá trình hỏi, đa số luật sư đều sử dụng rất đa dạng các loại câu hỏi như câu hỏi đóng, câu hỏi mở, câu hỏi mang tính đối chất… Từ câu trả lời của bị cáo hoặc những người tham gia tố tụng khác, luật sư bào chữa sẽ củng cố thêm các căn cứ gỡ tội, căn cứ giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

2.2.3. Vai trò của luật sư khi tiến hành tranh luận (trình bày lời bào chữa, đối đáp) tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Khi các bên buộc tội, gỡ tội tiến hành tranh luận, đối đáp là thể hiện hoạt động tranh tụng đã lên đến đỉnh điểm. Lúc này luật sư bào chữa phải trình bày bản luận cứ, tiến hành bào chữa cho thân chủ của mình theo hướng có lợi nhất mà vẫn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Nhìn chung, luật sư đã kịp thời đưa ra những yêu cầu, đề xuất để bảo đảm vụ án được giải quyết chính xác, khách quan. Nếu việc luận tội của Viện kiểm sát đã phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, luật sư cũng kịp thời khai thác những tình tiết thuộc về nhân thân bị cáo để có được các tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Có trường hợp, tại phiên tòa xét xử khi nhận thấy bị cáo có thể đã bị bức cung, mớm cung, dùng nhục hình, luật sư cũng đã có những lập luận rất sắc bén, đề nghị Hội đồng xét xử phải xem xét lại bút lục cũng như các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Khi xét thấy có những tình tiết chưa được làm rõ, luật sư đã đề nghị Hội đồng xét xử quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Có thể thấy, chất lượng việc tranh luận, đối đáp của luật sư bào chữa tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự ngày càng bảo đảm, thể hiện được trình độ nghiệp vụ cũng như tinh thần làm việc, đạo đức nghề nghiệp của luật sư.

2.3. Một số kiến nghị

2.3.1. Cần sửa đổi, bổ sung một số quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 nhằm bảo đảm việc thu thập chứng cứ của người bào chữa

Trên thực tế, hoạt động thu thập chứng cứ của người bào chữa gặp nhiều khó khăn bởi việc gặp những chủ thể có liên quan, việc đề nghị cung cấp thông tin, tài liệu chỉ mang danh nghĩa cá nhân, nếu các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác không hợp tác thì người bào chữa cũng không thể thu thập được chứng cứ. Trong khi đó, Viện kiểm sát với vai trò là chủ thể buộc tội đồng thời là cơ quan tiến hành

tố tụng có quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, xử lý các hành vi cản trở hoạt động tố tụng. Rõ ràng chủ thể buộc tội có lợi thế hơn rất nhiều so với chủ thể gỡ tội trong việc thu thập chứng cứ. Vấn đề đặt ra là cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải có trách nhiệm phối hợp với người bào chữa để thực hiện yêu cầu thu thập chứng cứ của người bào chữa, có như vậy mới bảo đảm tính công bằng giữa chủ thể buộc tội và chủ thể gỡ tội, mới tăng khả năng và hiệu quả tranh tụng của chủ thể gỡ tội.

Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 không quy định rõ trình tự, thủ tục thu thập chứng cứ của người bào chữa có khả năng dẫn đến sự tùy nghi trong việc đánh giá tính hợp pháp của chứng cứ do người bào chữa thu thập, gây ra tình trạng bất bình đẳng giữa hai bên buộc tội và gỡ tội tại phiên tòa. Vì vậy, cần xem xét bổ sung trình tự, thủ tục người bào chữa thu thập chứng cứ vào quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 theo hướng các trình tự, thủ tục người bào chữa thu thập các loại chứng cứ cũng phải được thực hiện tương tự như trình tự, thủ tục mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập chứng cứ đối với loại chứng cứ tương ứng. Cụ thể, trình tự thu thập lời khai của bị can mà họ nhận bào chữa nên tương tự quy định tại Điều 183 và Điều 184; còn đối đối với trường hợp lấy lời khai bị hại và người làm chứng thì cần quy định tương tự các điều 186, 187 và 188 về các vấn đề như hình thức biên bản, cách thức lấy lời khai, thời gian, địa điểm, việc giải thích quyền và nghĩa vụ trước khi lấy lời khai. Còn trong trường hợp thu thập tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử thì phải thực hiện theo trình tự, thủ tục tương tự quy định tại Điều 105, Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 về các vấn đề như hình thức biên bản, việc mô tả vật chứng, tài liệu, đồ vật, việc niêm phong, sao lưu, bảo quản [6].

Bổ sung các quy định về trình tự, thủ tục thu thập chứng cứ của người bào chữa sẽ góp phần thống nhất áp dụng pháp luật trong việc thu thập chứng cứ và việc đánh giá tính hợp pháp của các chứng cứ được thu thập bởi người bào chữa, đồng thời, đảm bảo tốt hơn tính khách quan của chứng cứ và nguyên tắc tranh tụng trong xét xử.

2.3.2. Cần bổ sung diện người có thể tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa

Theo Điều 72 Bộ luật Tố tụng hình sự, người bào chữa có thể là luật sư, người đại diện của người bị buộc tội, bào chữa viên nhân dân và trợ giúp viên pháp lý. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, chủ thể bào chữa là bào chữa viên nhân dân không còn thực sự phù hợp. Trước đây, khi chưa có chủ thể bào chữa là luật sư thì bào chữa viên nhân dân tham gia tố tụng để bảo vệ cho quyền, lợi ích của bị cáo là người trong các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc, nhưng hiện nay đội ngũ luật sư đã phát triển đông đảo, về cơ bản đáp ứng được nhu cầu bào chữa đặt ra. Quy định về chủ thể bào chữa là bào chữa viên nhân dân chỉ còn mang tính hình thức mà không được thực hiện trên thực tế. Hơn nữa, chất lượng bào chữa của đội ngũ này rất hạn chế do đa phần hoạt động trong các tổ chức chính trị xã hội, ít liên quan đến pháp luật. Do đó, theo quan điểm của tác giả, nên bỏ chủ thể bào chữa viên nhân dân ra khỏi diện những người có thể trở thành người bào chữa; đưa thêm diện người có thể trở thành người bào chữa là những người có kiến thức pháp lý mà được bị cáo, người đại diện của bị cáo mời, ví dụ có thể là giảng viên của các cơ sở đào tạo luật, có thể là những người trong các cơ quan tư pháp đã nghỉ hưu.

2.3.3. Sửa đổi, bổ sung quy định về quyền của người bào chữa

Để chuẩn bị cho việc bào chữa tại phiên tòa, người bào chữa có quyền "đọc, ghi chép và sao chụp những tài liệu trong hồ sơ vụ án liên quan đến việc bào chữa từ khi kết thúc điều tra" (theo điểm l khoản 1 Điều 73 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015). Tuy nhiên, quyền này của người bào chữa lại bị giới hạn bởi hai yếu tố: Thứ nhất là phạm vi tài liệu người bào chữa có quyền đọc, ghi chép và sao chụp chỉ liên quan đến việc bào chữa; thứ hai là thời điểm người bào chữa quyền đọc, ghi chép và sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án chỉ từ khi kết thúc điều tra. Vì vậy, việc người bào chữa được tiếp cận hồ sơ vụ án, ghi chép, sao chụp các tài liệu trên thực tế gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng tranh tụng. Tác giả đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm l khoản 1 Điều 73 theo hướng người bào chữa có quyền "Đọc, ghi chép và sao chụp những tài liệu trong hồ sơ vụ án. Trường hợp cần giữ bí mật điều tra đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia thì đọc, ghi chép, sao chụp từ khi kết thúc điều tra".

2.3.4. Về thủ tục chỉ định luật sư làm người bào chữa

Khi người bị buộc tội thuộc trường hợp phải chỉ định người bào chữa, cơ quan tiến hành tố tụng phải yêu cầu hoặc đề nghị đoàn luật sư phân công tổ chức hành nghề luật sư cử luật sư tham gia bào chữa. Tuy nhiên, trong thực tiễn TTHS ở nước ta hiện nay có một khoảng trống trong giai đoạn từ khi thực hiện lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bắt bị can, bị cáo để tạm giam cho đến khi các thủ tục nhờ người bào chữa chính thức được thực hiện phải mất một khoảng thời gian nhất định. Trong giai đoạn này, đã có trường hợp bức cung, nhục hình xảy ra, tác động đến nhận thức, thái độ khai báo, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Do đó, cần có quy định cụ thể về thời điểm người bào chữa chỉ định bắt đầu tham gia tố tụng.

2.3.5. Nâng cao năng lực nhận thức của cơ quan, người tiến hành tố tụng

Đối với cơ quan tiến hành tố tụng phải nhận thức rõ việc luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa xét xử khi được chỉ định đóng vai trò bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của bị cáo, đồng thời giúp cơ quan nhà nước giải quyết vụ án khách quan, toàn diện và đúng pháp luật. Bên cạnh đó, những người tiến hành tố tụng cần được đào tạo, bồi dưỡng và tập huấn thường xuyên những kiến thức mới về pháp luật, nghiệp vụ, kinh nghiệm thực tế, bồi dưỡng, trau dồi đạo đức nghề nghiệp, coi đây là cơ sở đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2.3.6. Để hoạt động tranh tụng tại phiên tòa hình sự sơ thẩm thực sự có chất lượng, đội ngũ luật sư cần được trang bị đầy đủ kiến thức pháp lý và kĩ năng hành nghề, tránh tình trạng lúng túng, bị động khi bào chữa. Kĩ năng tranh tụng cũng là một đòi hỏi tất yếu đối với luật sư khi tham gia bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, bảo đảm việc đối đáp, tranh luận với Kiểm sát viên đúng trọng tâm, lời lẽ, lập luận chuẩn xác, có sức thuyết phục. Luật sư, trợ giúp viên pháp lý phải thường xuyên cập nhật kiến thức về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội cả trong nước và quốc tế để thực hiện việc vào chữa đúng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời phù hợp với quan điểm tiến bộ của các nước trên thế giới. Điều này đòi hỏi chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập sự cho luật sư phải được xây dựng một cách hợp lý, khoa học, chú trọng đào tạo kĩ năng, không sa đà lý thuyết, học phải đi đôi với hành, đánh giá chất lượng đào tạo bằng hoạt động thực tế.

3. Kết luận

Người bào chữa không chỉ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị buộc tội, đưa ra các căn cứ, lập luận nhằm bào chữa cho người bị buộc tội theo hướng vô tội hoặc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà còn góp phần bảo đảm việc giải quyết vụ án được chính xác, khách quan. Để phát huy hơn nữa vai trò của người bào chữa trong TTHS, đòi hỏi chính người bào chữa, đặc biệt là đội ngũ luật sư cần hoàn thiện, nâng cao hơn nữa trình độ chuyên môn, kĩ năng nghiệp vụ cũng như đạo đức nghề nghiệp, đặt quyền, lợi ích hợp pháp của người bị buộc tội lên trên hết. Ngoài ra từ phía các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng cũng cần quan tâm, phối hợp, tạo điều kiện cho người bào chữa thực hiện nhiệm vụ. Các văn bản pháp luật có liên quan, đặc biệt là Bộ luật Tố tụng hình sự cũng cần có những sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho người bào chữa phát huy vai trò của mình trong TTHS./.

Tài liệu tham khảo

[1] Liên đoàn Luật sư Việt Nam (2019), *Báo cáo tổ chức, hoạt động các năm 2018, 2019.*

[2] Thủ tướng Chính phủ (2011), *Quyết định số 1072/QĐ-TTg, ngày 15/11/2011 ban hành Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020.*

[3] Liên đoàn Luật sư Việt Nam (2019), *Báo cáo tổ chức, hoạt động các năm 2018, 2019.*

[4] Trường Đại học Luật Hà Nội (2018), *Giáo trình Luật tố tụng hình sự Việt Nam*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[5] Nguyễn Văn Tuân (2015), *Một số vấn đề về luật tố tụng hình sự Việt Nam*, NXB Tư pháp, Hà Nội.

[6] Nguyễn Phương Anh, Võ Minh Kỳ (2021), *Bàn về tính hợp pháp của chứng cứ được thu thập bởi người bào chữa,* nguồn: https://vpluatsutranluat.vn/phap-ly/ban-ve-tinh-hop-phap-cua-chung-cu-duoc-thu-thap-boi-nguoi-bao-chua.

[7] Nguyễn Thái Phúc (2015), *Các chức năng của tố tụng hình sự và vấn đề hoàn thiện mô hình tố tụng hình sự ở Việt Nam hiện nay*, Hội thảo khoa học *"Các chức năng của tố tụng hình sự trong bối cảnh cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay"*, Học viện Khoa học xã hội.

[8] Đào Trí Úc (2022), *Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Những giá trị, đặc trưng phổ biến và tính đặc thù,* nguồn: http://www.lapphap.vn/Pages/TinTuc/211009/Nha-nuoc-phap-quyen-xa-hoi-chu-nghia-Viet-Nam---nhung-gia-tri--dac-trung-pho-bien-va-tinh-dac-thu.html.